

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31-3- 2023

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Khánh Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phú Trần Anh Vương

Bà Nguyễn Thị Liên.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận* tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2022/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Kim T - sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn Sơn H 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Xuân T - sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn Sơn H 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị Kim T trình bày: Chị và anh Huỳnh Xuân T tự nguyện tìm hiểu và đi đến cùng sống với nhau từ năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn do anh Huỳnh Xuân T đi biển ở đảo Phú Quốc và phát sinh tình cảm nam nữ với người phụ nữ khác nên vợ chồng thường xuyên cãi vã và đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên chị đã dẫn 02 đứa con về chung sống tại nhà cha mẹ ruột của chị ở cùng thôn từ đó đến nay không còn ai quan tâm đến ai. Từ ngày sống cách ly thỉnh thoảng anh T có gọi điện hỏi thăm con cái, ngoài ra chị và anh T không có liên lạc với nhau và cũng không còn tình cảm với nhau. Nay chị xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Huỳnh Xuân T.

- *Về con chung*: Chị và anh Huỳnh Xuân T có 02 con chung tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 20/01/2013 và Huỳnh Thị Mỹ C, sinh ngày 02/10/2014. Chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh T pH cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Chị và anh Huỳnh Xuân T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết

- *Về nợ chung*: Không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thực hiện các thủ tục niêm yết công khai để thông báo cho anh Huỳnh Xuân T biết và thực hiện nhưng anh T không đến Toà án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không có lời trình bày.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Kim T, chị T được ly hôn anh T.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị T pH chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đặng Thị Kim T khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Huỳnh Xuân T, đây là vụ án về Hôn nhân và Gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Huỳnh Xuân T hiện đang cư trú tại thôn Sơn H 2, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Xuân T (bị đơn) vắng mặt đã được Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam thực hiện các thủ tục niêm yết hợp lệ nhưng anh T không đến Toà. Phiên toà được mở lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 11/2013, ngày 14/3/2013 của Ủy ban nhân dân xã Phước D, huyện Thuận Nam, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của chị Đặng Thị Kim T và anh Huỳnh Xuân T là hôn nhân hợp pháp, thời điểm kết hôn năm 2013, có đủ các điều kiện kết hôn quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3.2]. Tình trạng hôn nhân: Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn do anh T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, vợ chồng đã sống cách ly nhau từ năm 2022 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh, chính quyền địa phương xác nhận anh T có hộ khẩu thường trú tại địa phương, hiện nay anh T không có mặt tại địa phương. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục niêm yết công khai nhưng anh T vẫn vắng mặt tại phiên tòa, điều đó chứng tỏ anh T không có thiện chí hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Từ những phân tích trên xét thấy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T được ly hôn anh T.

[4]. Về con chung: Quá trình chung sống chị Đặng Thị Kim T và anh Huỳnh Xuân T có 02 con chung tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 20/01/2013 và Huỳnh Thị Mỹ C, sinh ngày 02/10/2014. Hiện nay các con đang sống cùng với chị T, chị T yêu cầu tiếp tục nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay các con đang sống cùng với chị T đã ổn định về tâm lý, hơn nữa hiện nay anh T không có mặt tại địa phương, do đó việc giao các con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là đúng theo quy định pháp luật và cũng phù hợp với nguyện vọng của các con nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị Kim T không yêu cầu anh Huỳnh Xuân T cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Kim T và anh Huỳnh Xuân T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam về việc giải quyết vụ án là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc chị Đặng Thị Kim T pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều: 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Kim T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Kim T được ly hôn anh Huỳnh Xuân T.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Kim T, giao 02 con chung tên Huỳnh Thị Ngọc T, sinh ngày 20/01/2013 và Huỳnh Thị Mỹ C, sinh ngày 02/10/2014 cho chị T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các T viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Kim T pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị T đã nộp theo Biên lai thu số 0001367 ngày 17/6/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- CCTHADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước D;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Khánh Hưng